

Số: /QĐ-DAGT

Khánh Hòa, ngày tháng 10 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai quyết toán thu chi quản lý dự án năm 2021 của Ban QLDA Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông Khánh Hòa**

### **GIÁM ĐỐC BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG KHÁNH HÒA**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 3323/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA đầu tư Xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Khánh Hòa; và Quyết định số 2987/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 V/v điều chỉnh khoản 4 điều 1 của Quyết định số 3323/QĐ-UBND ngày 03/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2021 của Ban QLDA đầu tư Xây dựng các công trình Giao thông Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Phòng Kế toán.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán thu chi quản lý dự án năm 2021 của Ban QLDA đầu tư Xây dựng các công trình Giao thông Khánh Hòa (Theo biểu đính kèm);

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phó giám đốc, các phòng trực thuộc Ban và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này./.

**GIÁM ĐỐC**

*Nơi nhận:*

- Như điều 3; (VBĐT)
- Sở Tài chính; (VBĐT)
- Lưu: VT, HM

**Đặng Hữu Tài**

Đơn vị: Ban QLDA Đầu tư Xây dựng  
các Công trình Giao thông Khánh Hòa

**QUYẾT TOÁN THU, CHI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NĂM 2021**  
(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-DAGT ngày /10/2022)

**A. NGUỒN THU**

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối của BQLDA	Đề nghị quyết toán
1	2	3	4
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.727.787.244</b>	<b>4.529.081.098</b>
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	1.474.025.098	1.474.025.098
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	2.215.168.146	1.799.285.000
3	Dự án bổ sung trong năm		
4	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư vấn	1.438.594.000	655.771.000
5	Nguồn thu hợp pháp khác	600.000.000	600.000.000
<b>II</b>	<b>Nguồn thu chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng</b>		<b>1.395.482.736</b>
<b>III</b>	<b>Nguồn thu được sử dụng trong năm</b>		<b>3.133.598.362</b>

**B CÁC KHOẢN CHI**

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối của BQLDA	Đề nghị quyết toán	Số chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.261.379.700</b>	<b>2.898.027.362</b>	
<b>I</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>3.231.379.700</b>	<b>2.898.027.362</b>	
1	Tiền lương	1.688.869.940	1.684.916.000	
2	Tiền công	70.626.000	66.084.000	
3	Các khoản phụ cấp lương	36.356.000	35.164.000	
4	Các khoản trích nộp theo lương	435.527.760	431.922.629	
5	Chi tiền thưởng	30.000.000	21.754.000	
6	Chi phúc lợi tập thể	50.000.000	1.495.000	
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	150.000.000	138.539.000	
8	Chi mua vật tư văn phòng	150.000.000	102.385.025	
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền	50.000.000	11.611.508	
10	Chi hội nghị	40.000.000	14.225.000	
11	Chi công tác phí	150.000.000	92.798.000	
12	Chi thuê mướn	20.000.000	17.540.000	
13	Chi đoàn đi công tác nước ngoài			
14	Chi đoàn vào	30.000.000	18.923.000	
15	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	50.000.000	49.585.000	
16	Chi phí khác	250.000.000	211.085.200	

17	Dự phòng	30.000.000		
<b>II</b>	<b>Chi không thường xuyên</b>	<b>30.000.000</b>	<b>0</b>	
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản			
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án	30.000.000		
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định			
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế			
5	Chi khác			

### C. Sử dụng các quỹ

Số TT	Nội dung	Số dư chuyển năm báo cáo
	<b>Tổng số</b>	<b>235.571.000</b>
1	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	58.892.750
2	Quỹ bổ sung thu nhập	0
	Trong đó: thu nhập tăng thêm	0
3	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	176.678.250

### Phân bổ giá trị quyết toán cho các dự án cụ thể như sau :

TT	Tên dự án	Tỷ lệ phân bổ (%)	Giá trị phân bổ (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	<b>3.133.598.362</b>	
1	Nút giao thông Ngọc Hội	18,20	557.638.492	
2	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Bình Khiêm	14,69	450.000.000	
	- Chi phí quản lý dự án		150.000.000	
	- Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường hỗ trợ		300.000.000	
3	Đường Tỉnh lộ 3	23,14	944.597.761	
	- Chi phí quản lý dự án		839.173.761	
	- Các Chi phí Ban tự thực hiện		105.424.000	
4	Nâng cấp mở rộng hương Lộ 39 giai đoạn 2	1,40	43.861.000	
5	Đường phục vụ sản xuất lâm nghiệp, phát triển và bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng huyện Khánh Sơn, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa	9,25	283.387.109	
6	Cầu Hoàng Quốc Việt - Chi phí tư vấn quản lý dự án	3,94	120.545.000	
7	Đường giao thông chính khu đô thị mới thị trấn Khánh Vĩnh	23,87	731.069.000	
8	CSHT khu trường học đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông - Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường hỗ trợ	0,08	2.500.000	